

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục loại dự án áp dụng cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, như sau:

1. Đường giao thông ấp, khóm: Đường trục ấp, khóm; đường liên ấp,

khóm; công trình cầu, cống trên đường trục ấp, khóm, đường liên ấp, khóm.

2. Công trình thủy lợi: Tuyến kênh, mương, cống, trạm bơm (do tổ chức thủy lợi, cơ sở quản lý khai thác).

3. Công trình hạ tầng thương mại, dịch vụ nông thôn.

4. Công trình văn hóa: Công trình Trung tâm văn hóa - thể thao cấp xã; nhà văn hóa - khu thể thao ấp.

5. Công trình giáo dục: Trường học.

6. Công trình y tế: Trạm y tế.

7. Công trình hạ tầng kỹ thuật: Công trình thông tin và truyền thông cấp xã; Công trình trạm trung chuyển chất thải rắn.

8. Sửa chữa, bảo dưỡng các công trình thuộc Danh mục các loại dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nêu trên.

**Điều 2.** Nguyên tắc, tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại Chương IV Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tỷ lệ số lượng dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục đầu tư và triển khai thực hiện các dự án được áp dụng cơ chế đặc thù trên địa bàn theo đúng quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các Bộ: KH&ĐT, LĐ-TB&XH, CT, NN&PTNT, GTVT, GD&ĐT, VH-TT&DL, UBNDT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Lâu**